BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:401 /KH-BGDĐT	*Hà Nội, ngày09 tháng4 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong Ngành giáo dục năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 53/KH-BCĐ ngày 05/02/2025 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ (Ban Chỉ đạo 138/CP) về thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống mua bán người năm 2025; Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28/8/2015 của Bộ Công an - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành giáo dục; Chương trình phối hợp số 03/CTrPH-BCA-BGDĐT ngày 22/01/2024 giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2024-2030, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong Ngành giáo dục năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ GDĐT về công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong các cơ sở giáo dục[1].

b) Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và các Chương trình, Kế hoạch, Chỉ thị của Bộ GDĐT về phòng, chống tội phạm, phòng, chống mua bán người; phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm; tăng cường công tác quản lý, hoàn thiện hệ thống văn bản về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong ngành Giáo dục; phòng ngừa hiệu quả tội phạm, vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

---

[1] Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21/2/2020 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma tuý; Quyết định 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030; Luật Phòng, chống HIV/AIDS số 71/2020/QH14 ngày 16/11/2020.

c) Tăng cường khai thác, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số, chuyển đổi tư duy, trạng thái từ phòng ngừa, đấu tranh "truyền thống" lên phòng ngừa, đấu tranh trên môi trường mạng; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh, sinh viên, học viên trong các cơ sở giáo dục.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và các tổ chức, cá nhân liên quan đối với công tác bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong cơ sở giáo dục; Tổ chức triển khai các nội dung công việc được giao bảo đảm nghiêm túc, đúng tiến độ, chất lượng.

b) Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện các nội dung công việc được giao.

c) Các đơn vị thuộc Bộ, các Sở GDĐT; các cơ sở giáo dục đại học; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động xây dựng và tích cực triển khai kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai các Chương trình, Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 của Chính phủ trong công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; Quyết định số 691/QĐ-BGDĐT ngày 11/03/2022 thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 633/QĐ-BGDĐT ngày 07/03/2022 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trong ngành Giáo dục đến năm 2025; Quyết định số 768/QĐ-BGDĐT ngày 21/03/2022 của Bộ GDĐT ban hành triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục đến năm 2025.

2. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 356/QĐ-BGDĐT ngày 03/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt Dự án "Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025"; Quyết định 1977/QĐ-BGDĐT ngày 07/7/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt Dự án "Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030". Kế hoạch số 370/KH-BGDĐT ngày 08/6/2020 của Bộ GDĐT triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma tuý trong ngành Giáo dục; Kế hoạch số 1567/KH-BGDĐT ngày 11/12/2020 của Bộ GDĐT về triển khai thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng, chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Quyết định số 987/QĐ-BGDĐT ngày 17/4/2020 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020-2025; Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28/8/2015 của Bộ GDĐT và Bộ Công an về

hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục.

3. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai hiệu quả công tác bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm năm 2025; Chương trình số 15/CTr-BCĐ ngày 28/12/2022 của Ban chỉ đạo Kế hoạch 506 của Bộ Công an về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi năm 2025; phối hợp với cơ quan Công an của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 03/CTrPH-BCA-BGDĐT ngày 22/01/2024 giữa Bộ Công an với Bộ GDĐT về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2024-2030.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm với nhiều hình thức phong phú, sinh động để xây dựng lối sống lành mạnh, nâng cao phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động, học sinh, sinh viên; xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn đến cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động, học sinh, sinh viên; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý học sinh, sinh viên, nhằm nâng cao công tác phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến học sinh, sinh viên.

5. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động hưởng ứng đợt cao điểm phòng chống tội phạm, ma túy trong trường học vào dịp tháng hành động phòng chống ma túy, buôn bán người và ngày lễ, ngày Tết và đầu năm học mới 2025-2026; Triển khai hiệu quả các hoạt động hưởng ứng "Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người" và "Ngày thế giới phòng, chống mua bán người 30/7".

6. Phối hợp giữa nhà trường với gia đình và các cơ quan, đơn vị liên quan của địa phương trong công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên.

7. Xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong các cơ sở giáo dục.

8. Thường xuyên Kiểm tra, giám sát, khảo sát việc triển khai công tác phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, vi phạm pháp luật, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm.

III. HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Các cơ sở giáo dục phổ thông/cơ sở giáo dục thường xuyên lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ, tọa đàm, sinh hoạt Đoàn, Đội; qua trang tin điện tử, mạng xã hội, diễn đàn, phát thanh nội bộ và các hình thức phù hợp khác.

2. Các cơ sở giáo đại học, giáo dục nghề nghiệp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho học sinh, sinh viên thông qua Tuần sinh hoạt công dân - Học sinh, sinh viên đầu năm học, khóa học, Tọa đàm, sinh hoạt Đoàn, Hội, trang tin điện tử, mạng xã hội, diễn đàn, phát thanh nội bộ của nhà trường…; xây dựng chuyên trang, chuyên mục giáo dục pháp luật trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, phát thanh nội bộ của nhà trường về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, phòng, chống mua bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội bằng nhiều hình thức như bài viết, hình ảnh, video clip, các hoạt động văn hóa, văn nghệ…; thiết lập các kênh tố giác qua môi trường mạng, mạng xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Học sinh, sinh viên

a) Đầu mối phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu ban hành các văn bản và triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục của Kế hoạch này.

b) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện khi kết thúc hoạt động hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ.

2. Các đơn vị thuộc Bộ (các Vụ Giáo dục Phổ thông, Giáo dục Đại học, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Cục Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên, Trung tâm truyền thông giáo dục) phối hợp với Vụ Học sinh, sinh viên trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Các sở GDĐT; các cơ sở giáo dục đại học; cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo kết quả triển khai về Bộ GDĐT (qua Vụ Học sinh, sinh viên) theo đình kỳ 6 tháng, trước ngày 15/6/2025 và 15/12/2025 và báo cáo các vụ việc đột xuất xảy ra.

4. Kinh phí thực hiện: Ngân sách Nhà nước, kinh phí chi thường xuyên của các nhà trường; nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Nơi nhận:
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (KGVX) (để b/c);
- Ủy ban Quốc gia PC AIDSMTMD (để b/c);
- Ban chỉ đạo 138/CP (để b/c);
- Bộ Công an, Bộ Y tế (để phối hợp th/h);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc Bộ GDĐT (để th/h);
- Các Sở GDĐT; các cơ sở GDĐH, cơ sở GDNN (để th/h);
- Lưu: VT, Vụ HSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Kim Chi